

HỘI LUẬT GIA TỈNH TUYỀN QUANG

TÌM HIỂU

QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PHÒNG,
CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI NĂM
2024 VỀ CÁC HÀNH VI BỊ
NGHIÊM CẤM; QUYỀN VÀ NGHĨA
VỤ CỦA NẠN NHÂN, NGƯỜI
ĐANG TRONG QUÁ TRÌNH XÁC
ĐỊNH LÀ NẠN NHÂN



I. KHÁI NIỆM “MUA, BÁN NGƯỜI”

Khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 quy định:

Mua bán người là hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác bằng cách dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác.

Hành vi tuyển mộ, vận chuyển, chứa chấp, chuyển giao hoặc tiếp nhận người dưới 18 tuổi nhằm mục đích nhận tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, bóc lột tình dục, cưỡng bức lao động, lấy bộ phận cơ thể người hoặc nhằm mục đích vô nhân đạo khác cũng được coi là mua bán người ngay cả khi không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, lừa gạt hoặc thủ đoạn khác.

II. CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM TRONG PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI

Điều 3 Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 quy định nghiêm cấm những hành vi sau:

1. Mua bán người theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024.

2. Thỏa thuận mua bán người từ khi còn đang là bào thai.

3. Cưỡng bức, môi giới hoặc xúi giục người khác thực hiện hành vi mua bán người, thỏa thuận mua bán người từ khi còn đang là bào thai.

4. Đe dọa, trả thù nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, người thân thích của họ, người làm chứng, người tố giác, báo tin, tố cáo, khai báo hoặc người ngăn chặn hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống mua bán người.

5. Dung túng, bao che, tiếp tay, cản trở, can thiệp, không xử lý hoặc xử lý không đúng quy định của pháp luật đối với hành vi mua bán người.



6. Lợi dụng hoạt động phòng, chống mua bán người để trục lợi, thực hiện hành vi trái pháp luật.

7. Cản trở việc giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

8. Cản trở việc phát hiện, tố giác, báo tin, tố cáo, khai báo, xử lý hành vi bị nghiêm cấm trong phòng, chống mua bán người.

9. Xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân.

10. Tiết lộ thông tin về nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân khi chưa có sự đồng ý của họ hoặc người đại diện hợp pháp của họ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

11. Giả mạo là nạn nhân.

12. Hành vi khác vi phạm quy định của Luật Phòng, chống mua bán người.



II. QUYỀN CỦA NẠN NHÂN, NGƯỜI ĐANG TRONG QUÁ TRÌNH XÁC ĐỊNH LÀ NẠN NHÂN

Khoản 1 Điều 6 Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 quy định nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân có các quyền sau:

1. Đề nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ mình, người thân thích của mình theo quy định của Phòng, chống mua bán người khi bị xâm hại, bị đe dọa xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác có liên quan đến phòng, chống mua bán người.

2. Được thông tin về quyền, lợi ích hợp pháp của mình và các biện pháp phòng ngừa mua bán người.

3. Được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định của Phòng, chống mua bán người hoặc từ chối nhận hỗ trợ.

4. Được bảo vệ bí mật thông tin, dữ liệu về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, nơi cư trú, nơi làm việc và thông tin khác theo quy định của pháp luật.

5. Được cơ quan, người có thẩm quyền cấp giấy tờ, tài liệu xác nhận nạn nhân.

6. Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

7. Được từ chối áp dụng biện pháp bảo vệ.

8. Quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

III. NGHĨA VỤ CỦA NẠN NHÂN, NGƯỜI ĐANG TRONG QUÁ TRÌNH XÁC ĐỊNH LÀ NẠN NHÂN

Khoản 2 Điều 6 Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 quy định nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân có các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành đầy đủ yêu cầu của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong quá trình áp dụng các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ.

2. Cung cấp thông tin liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người cho cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền.

3. Thực hiện yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền trong phát hiện, điều tra, xử lý vụ việc mua bán người.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.



